

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2017 - 2018

(Biểu mẫu 20 – Theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ GD&ĐT)

NGÀNH: VĂN HOÁ HỌC

(Chuyên ngành TRUYỀN THÔNG VĂN HOÁ)

TT	Nội dung	Trình độ đại học
I	Điều kiện tuyển sinh	Theo <i>Đề án tuyển sinh năm 2017</i>
II	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	1. Chấp hành quy chế học vụ của Trường 2. Siêng năng, chủ động, sáng tạo.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ người học	1. Cung cấp chỗ ở ký túc xá giá rẻ; 2. Miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, trợ cấp xã hội cho sinh viên thuộc đối tượng chính sách; 3. Cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên có thành tích học tập tốt; 4. Cấp học bổng du học tại các cơ sở đào tạo nước ngoài có liên kết đào tạo với nhà trường; 5. Giới thiệu sinh viên đến thực tập và làm việc tại các đơn vị, công ty, doanh nghiệp; 6. Tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động Đoàn, Hội.
IV	Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người học	(xem <i>Biểu mẫu 22</i>)
V	Đội ngũ giảng viên, cố vấn học tập	(xem <i>Biểu mẫu 23</i>)
VI	Mục tiêu và chuẩn đầu ra	
	Mục tiêu	1. Mục tiêu chung Đào tạo trình độ đại học ngành Văn hoá học, chuyên ngành Truyền thông Văn hoá; có những kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp thuộc lĩnh vực truyền thông trên nền tảng văn hoá nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. 2. Mục tiêu cụ thể - Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành truyền thông văn hóa. - Có kiến thức nền tảng về văn hóa học và



		văn hóa Việt Nam; về khoa học truyền thông; về mối liên hệ tương tác giữa truyền thông và văn hóa. - Có hiểu biết và áp dụng được kiến thức vào công tác quản lý, tổ chức hoạt động và sản xuất chương trình truyền thông trên nền tảng văn hoá. - Có kiến thức chuyên sâu, kỹ năng thực hành nghề nghiệp về công tác quản lý, tổ chức hoạt động và sản xuất chương trình truyền thông doanh nghiệp, truyền thông Media trong môi trường đa văn hóa ở Việt Nam và quốc tế. - Có đạo đức nghề nghiệp, tác phong làm việc phù hợp với môi trường lao động quốc tế trong quá trình thực hiện các công việc chuyên môn.
	Chuẩn đầu ra	1. Kiến thức a. Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật để giải quyết các vấn đề lý luận có liên quan đến lĩnh vực truyền thông văn hóa. b. Có kiến thức về ngoại ngữ để giao tiếp trong môi trường quốc tế; các kiến thức tin học để xử lý công việc văn phòng; có kiến thức giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh để rèn luyện sức khỏe và bảo vệ tổ quốc. c. Có kiến thức nền tảng, hệ thống, khoa học về lĩnh vực truyền thông văn hóa trong bối cảnh nền công nghiệp 4.0. d. Có kiến thức về lập kế hoạch, xử lý hình ảnh, marketing, PR vào việc tổ chức sản xuất chương trình truyền thông. e. Có kiến thức chuyên sâu về quản lý, tổ chức và sản xuất các chương trình Truyền thông trên nền tảng văn hoá. 2. Kỹ năng a. Kỹ năng chuyên môn (kỹ năng cứng) - Kỹ năng nghiên cứu, hoạch định chiến lược, xây dựng kế hoạch truyền thông có văn hóa và trên nền tảng văn hóa. - Kỹ năng quản lý nhà nước và quản lý sự nghiệp các hoạt động truyền thông. - Kỹ năng tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch, dịch vụ và sản phẩm truyền thông trên nền tảng văn hóa. - Kỹ năng phân tích, đánh giá, thẩm định các chương trình, hoạt động, dịch vụ sản phẩm truyền thông. b. Kỹ năng bổ trợ (kỹ năng mềm)

		- Kỹ năng viết - Kỹ năng giao tiếp, đàm phán, thuyết phục. - Kỹ năng thuyết trình, nói trước công chúng - Kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm. - Kỹ năng thích ứng, sáng tạo trong công việc.
VII	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	- Chuyên viên phòng/ban chức năng của các cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị sự nghiệp ngành văn hóa, thông tin - truyền thông và các ngành có liên quan. - Chuyên viên quản trị của các công ty truyền thông hoặc hoạt động truyền thông của các công ty khác. - Chuyên viên tác nghiệp như tổ chức sự kiện, PR, quảng cáo, marketing,... của các cơ quan, doanh nghiệp truyền thông. - Chuyên viên nghiên cứu ở các trung tâm nghiên cứu, viện nghiên cứu về lĩnh vực văn hóa xã hội.
VIII	Thời gian đào tạo và khối lượng kiến thức toàn khóa	Tổng: 130 tín chỉ (không kể kiến thức giáo dục quốc phòng - an ninh: 8 tín chỉ). 1. Kiến thức giáo dục đại cương: 40 tín chỉ - Lý luận chính trị: 10 tín chỉ; - Khoa học Xã hội và Nhân văn: 13 tín chỉ; - Tiếng Anh: 8 tín chỉ; - Công nghệ thông tin cơ bản: 4 tín chỉ; - Giáo dục thể chất: 5 tín chỉ; 2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 90 tín chỉ - Kiến thức cơ sở khối ngành (tự chọn): 20 tín chỉ; Kiến thức ngành (không có chuyên ngành): 70 tín chỉ; - Kiến thức ngành (có chuyên ngành): 30 tín chỉ; Kiến thức chuyên ngành: 40 tín chỉ. Thời gian đào tạo: 4 năm

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2017



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thế Dũng

